

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 383/2020/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 11 năm 2020 về việc ly hôn, tranh chấp về nuôi con, giữa:

Nguyên đơn: Anh Trịnh Viết C, sinh năm 1984; đăng ký thường trú: Số 30 C2, phường V, quận N, thành phố Hải Phòng, nơi đang sinh sống: phố N, thị trấn N, huyện N, tỉnh Hải Dương.

Bị đơn: Chị Vũ Thị Vân A, sinh năm 1988; đăng ký thường trú: Số 30 C2, phường V, quận N, thành phố Hải Phòng, đăng ký tạm trú: đường T, xã A, huyện A, thành phố Hải Phòng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 10 tháng 12 năm 2020,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 10 tháng 12 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Trịnh Viết C và chị Vũ Thị Vân A.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn

Chị Vũ Thị Vân A trực tiếp nuôi con Trịnh Tuyết Q sinh ngày 26 tháng 01 năm 2012 và con Trịnh Gia B sinh ngày 21 tháng 02 năm 2015, đến khi các con thành niên và có khả năng lao động, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về nghĩa vụ cấp dưỡng cho con sau khi ly hôn

Anh Trịnh Viết C có nghĩa vụ cấp dưỡng cho 02 con Trịnh Tuyết Q và Trịnh Gia B số tiền 5.000.000 đồng/tháng bắt đầu từ tháng 12 năm 2020 cho đến khi con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Trường hợp người có nghĩa vụ cấp dưỡng chậm trả tiền thì phải chịu lãi trên số tiền chưa trả tương ứng với thời gian chậm trả theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

- Về chia tài sản chung

Anh Trịnh Viết C và chị Vũ Thị Vân A không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nghĩa vụ nộp án phí

Anh Trịnh Viết C nhận nộp 150.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm và 150.000 đồng án phí cấp dưỡng. Đối trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp (theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0012865 ngày 30 tháng 10 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện An Dương), anh Trịnh Viết C đã nộp đủ án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7a và Điều 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAND TP. Hải Phòng;
- VKSND H. An Dương;
- Chi cục THADS H. An Dương;
- UBND phường V, quận N, TP. Hải Phòng (để ghi vào sổ hộ tịch số 110 ngày 28/7/2011);
- Lưu: VT; Hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Quốc Phương